TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2017/HSST
Ngày 28-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huyền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Văn Khương;

2. Ông Trần Trọng Liêm.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, cán bộ Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Đặng Ngọc T; sinh năm 1997, tại Hải Phòng; ĐKNKTT: Phường NX, quận LC, thành phố Hải Phòng; trú tại: Đường MHX, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn C, con bà Đặng Thị Thanh T, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 29-6-2017, được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh từ ngày 07-7-2017; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đặng Thị Thanh T, sinh năm 1967; ĐKNKTT: Phường NX, quận LC, thành phố Hải Phòng; trú tại: Phố ĐĐ, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Vũ Việt N, sinh năm 1997; trú tại: Thôn T, xã TĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đặng Ngọc T bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28-6-2017, Đặng Ngọc T đến khu vực ngã tư đường Tôn Đức Thắng thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy của một người phụ nữ tên H 01 túi ma túy đá với giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm

nghìn) đồng. Sau khi về nhà, T chia số ma tuý trên thành 05 gói nilon loại nhỏ và 06 gói nilon loại to để bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Vũ Việt N gọi điện thoại cho T hỏi mua 0,5 gam ma túy đá. T đồng ý và báo giá 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng. T hẹn gặp N tại khu vực dường NCB, phường SD, quận HB để giao ma túy. Sau đó, T cất 11 gói ma túy vào ví giấu vào cạp quần rồi điều khiển xe máy điện mang biển kiểm soát 15MĐ1-…. đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, T gặp N nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị lực lượng Công an quận Hồng Bàng tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 849/PC54 (MT) ngày 30-6-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 11 túi nilon gửi giám định có Methamphetamine, có trọng lượng 2,54 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 12-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo Đặng Ngọc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên cáo trạng, đề nghị truy tố bị cáo Đặng Ngọc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ của bị cáo, còn lại sau giám định đã được niêm phong.

Đối với 01 xe máy điện màu đỏ biển kiểm soát 15MĐ1-..., 01 đăng ký xe máy điện mang tên Lê Tuấn D biển kiểm soát 15MĐ1-…. là của bà Đặng Thị Thanh T, bà T không biết bị cáo Đặng Ngọc T sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại bà T.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 ví màu nâu nhạt và số tiền 1.660.000 (một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn) đồng là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

Đối với điện thoại di động Mastell là của Vũ Việt N, dùng để liên lạc mua ma tuý, nhưng hành vi của N chưa đủ điều kiện cấu thành tội phạm, nên trả lại N. Đối với số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng. Vì N có ý định dùng số tiền 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng để mua ma tuý, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng và trả lại Vũ Việt N số tiền 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng, do không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với người phụ nữ tên H bán ma tuý cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28-6-2017, bị cáo đến khu vực ngã tư đường Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, mua ma túy đá với giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Sau đó, bị cáo đã chia số ma tuý trên thành 05 gói nilon loại nhỏ và 06 gói nilon loại to để bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Vũ Việt N gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua 0,5 gam ma túy đá, bị cáo đã báo giá 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng và hẹn N đến khu vực đường Nam Cầu Bính để giao ma túy. Bị cáo để 11 gói ma túy vào ví giấu trong cạp quần rồi điều khiển xe máy điện đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, T gặp N nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị lực lượng Công an quận Hồng Bàng tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc T khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma tuý như nội dung Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo còn được chứng minh bởi Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với kết luận giám định về 11 túi nilon chứa tinh thể màu trắng đã thu giữ, có trọng lượng Methamphetamine là 2,54 gam. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo nên có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng và thu nhập ổn định. Nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng,

mua bán trái phép chất ma tuý để kiếm lời, nên cần phạt bị cáo số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về vật chứng của vụ án: Xét đang tạm giữ chất bột màu trắng có thành phần Methamphetamine (còn lại sau giám định), niêm phong trong một phong bì, có dấu niêm phong số: 849/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, đây là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Xét thấy, 01 xe máy điện màu đỏ biển kiểm soát 15MĐ1-…, 01 đăng ký xe máy điện mang tên Lê Tuấn D biển kiểm soát 15MĐ1-… là của bà Đặng Thị Thanh T, do không biết bị cáo Đặng Ngọc T sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại bà T.

Xét thấy, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 ví màu nâu nhạt và số tiền 1.660.000 (một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn) đồng là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

Xét thấy, điện thoại di động Mastell của Vũ Việt N tuy đã sử dụng để liên lạc mua ma tuý, nhưng hành vi của N chưa đủ điều kiện cấu thành tội phạm, nên trả lại N.

Xét thấy, số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng là tài sản của N, N có ý định dùng 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng để mua ma tuý, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền này và trả lại Vũ Việt N số tiền 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng, vì không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Đặng Ngọc T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 29-6-2017 đến ngày 06-7-2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo Đặng Ngọc T số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử: Tịch thu tiêu huỷ tinh thể màu trắng có chứa Methamphetamine (còn lại sau giám định), niêm phong trong một phong bì, có dấu niêm phong số: 849/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng.

Trả lại bà Đặng Thị Thanh T 01 xe máy điện màu đỏ biển kiểm soát 15MĐ1-…., 01 đăng ký xe máy điện mang tên Lê Tuấn D biển kiểm soát 15MĐ1-…. Trả lại Đặng Ngọc T 01 ví màu nâu nhạt và số tiền 1.660.000 (một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn) đồng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen.

Trả lại Vũ Việt N điện thoại di động Mastell và số tiền 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều được quyền kháng cáo./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền